

## VẤN ĐỀ THIẾT KẾ HỆ THỐNG BÀI TẬP HỖ TRỢ SINH VIÊN TỰ HỌC TÁC PHẨM VĂN HỌC

• Nguyễn Bích Trâm<sup>(\*)</sup>

### Tóm tắt

*Tự học rất quan trọng đối với sinh viên. Tuy nhiên, trên thực tế, nhiều sinh viên gặp khó khăn khi tự học, đặc biệt đối với việc tự tìm hiểu các dạng bài về tác phẩm văn học. Đây là một vấn đề đặt ra cho nhiều giáo viên dạy Văn. Trong bài viết này, chúng tôi muốn trình bày về cách thiết kế một số loại bài tập, cụ thể là ba dạng bài tập: bài tập tìm hiểu về tác giả, tác phẩm, bài tập vận dụng và bài tập ôn tập, nhằm hỗ trợ người học tự học các dạng bài về tác phẩm văn học đạt hiệu quả hơn.*

*Từ khóa: Bài tập, tự học, tác phẩm văn học.*

### 1. Đặt vấn đề

Việc đổi mới mô hình dạy học nói chung và dạy học Văn nói riêng theo định hướng phát triển năng lực của người học là yêu cầu bức thiết trong dạy học hiện nay. Song song với học trên lớp, người học phải nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của việc tự học, tự nghiên cứu ở nhà, hay ở thư viện. Điều đó giúp người học phát huy được tính chủ động, sáng tạo trong quá trình học tập. Trong chương trình đào tạo ngành Sư phạm Mầm non và Sư phạm Tiểu học hiện nay ở các trường cao đẳng sư phạm, phần Văn học với hệ thống các bài về tác phẩm văn học chiếm một phần quan trọng. Tuy nhiên, thời gian dành cho các bài học này lại không nhiều. Vì vậy, muốn sinh viên (SV) có kết quả tốt trong việc học tập nội dung này, chúng tôi quan niệm, ngoài giờ học trên lớp và có những gợi ý, định hướng giúp SV lĩnh hội kiến thức cơ bản của môn học, giảng viên cần thiết kế được một hệ thống bài tập hỗ trợ cho việc tự học của SV. Trên cơ sở đó, SV phát huy được năng lực tự học để nắm bắt kiến thức và mở rộng sự hiểu biết về các tác phẩm văn học. Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi trình bày tác dụng của các bài tập trong việc giúp SV tự học các dạng bài về tác phẩm văn học và cách thiết kế các dạng bài tập này.

### 2. Tự học và việc tự học tác phẩm văn học của SV

Việc học đã bao hàm yếu tố tự học. Cái cốt lõi của việc học chính là tự học. Trên nền tảng những cái đã được truyền thụ và sự hỗ trợ của người thầy, sách vở..., mỗi người sẽ dựa vào chính khả năng của mình để thu nhận và sử dụng kiến thức mới.

Phan Trọng Luận cho rằng, tự học là “con đường khắc phục nghịch lí: học vẫn thì vô hạn mà tuổi học đường thì có giới hạn” [3, tr. 161]. Tự học cũng là cách thức rất hiệu quả để tạo ra tri thức bền vững, nó giúp SV tự khám phá, phát hiện vấn đề, tự tìm tòi cách thức giải quyết và trực tiếp thực hành giải quyết vấn đề đặt ra. Điều này khiến tri thức người học tiếp thu được lưu giữ lâu bền. Ngoài ra, việc tự học cũng giúp người học rèn luyện những phẩm chất như năng động, sáng tạo, kiên trì, nhẫn nại, không ỷ lại, không phụ thuộc vào người khác, biết tự bổ sung, điều chỉnh những khiếm khuyết để hoàn thiện bản thân.

Tự học, với tầm quan trọng của nó, đã trở thành yêu cầu của thời đại. Đối với SV, tự học lại càng là một yêu cầu quan trọng, quyết định việc lĩnh hội toàn diện các kiến thức, kĩ năng phục vụ cho nhu cầu lao động và để tiếp tục học tập, nghiên cứu sau khi ra trường. Trong “Phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020”, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đã khẳng định nhiệm vụ của nền giáo dục: “Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo theo hướng mở, hội nhập, xây dựng xã hội học tập, phát triển toàn diện năng lực, thể chất, nhân cách, đạo đức, lối sống, ý thức tôn trọng pháp luật và trách nhiệm công dân”, “phát huy tư duy sáng tạo, năng lực tự nghiên cứu ở bậc đại học” [7]. Điều này cho thấy việc tự học đối với SV có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong quá trình đào tạo và tự đào tạo.

Hiện nay, việc tự học nói chung và tự học các tác phẩm văn học nói riêng của SV được thực hiện với nhiều cách thức khác nhau. Trong quá trình khảo sát 100 SV của Trường Cao đẳng Sư phạm Sóc Trăng, khi được hỏi về cách thức để tự học, 77% SV chọn lựa cách học phổ biến nhất chính là

<sup>(\*)</sup> Trường Cao đẳng Sư phạm Sóc Trăng.

việc tự đọc, tự nghiên cứu giáo trình và các tài liệu tham khảo liên quan, thực hiện các bài tập theo yêu cầu và định hướng của giảng viên. Bên cạnh đó, hình thức tự học thông qua việc đọc tác phẩm và tra cứu thông tin về tác giả, tác phẩm trên internet cũng khá phổ biến. Nhìn chung, với sự định hướng, hỗ trợ của người dạy và hệ thống tài liệu, phương tiện công nghệ thông tin hiện đại, SV đã có được các điều kiện thuận lợi để có thể tự học đạt kết quả cao.

Tuy nhiên, trên thực tế, khả năng tự học và việc tự học của SV hiện nay vẫn còn tồn tại không ít hạn chế. Điều cần nhận thấy, không phải SV nào cũng có ý thức tự học và biết phát huy năng lực tự học. Thói quen học thụ động, lệ thuộc vào giảng viên ngay từ khi cấp sách đến trường đã trở thành “nếp” ở nhiều SV. Đó là rào cản lớn nhất và không phải dễ dàng “phá bỏ” trong thời gian ngắn. Vì thế, việc giúp SV hình thành và phát triển năng lực tự học càng cấp thiết hơn.

Đối với các dạng bài về tác phẩm văn học, việc tự học để rèn luyện các năng lực, phẩm chất của SV lại càng gặp nhiều khó khăn, bởi kiến thức môn này mang những đặc điểm riêng, đòi hỏi năng lực cảm thụ, vốn sống, năng khiếu, đam mê và nhiều phẩm chất tinh thần khác mà không phải người học nào cũng có được. Thực tế, việc tự học các bài về tác phẩm văn học của SV cao đẳng còn rất nhiều khó khăn. Khi chúng tôi tiến hành khảo sát ở 100 SV ngành Cao đẳng Mầm non của trường tham gia học phần *Văn học thiếu nhi*, có 66% SV cho rằng việc tự học là rất khó khăn. Một trong những nguyên nhân, theo đánh giá của chính SV là do người học thiếu năng lực cảm thụ tác phẩm và kiến thức, vốn sống của họ còn hạn chế, trong khi những vấn đề mà các tác phẩm truyền tải, theo đặc trưng của văn chương là vô cùng sâu rộng. Đánh giá về thực trạng này, chúng tôi cho rằng, thói quen của lối học thụ động, chỉ lắng nghe và nhớ máy móc những điều giảng viên giảng về tác phẩm là một trong những nguyên nhân chính khiến việc tự học nội dung này của người học gặp khó khăn. Mặt khác, do không có đủ thời gian, hoặc do không có hứng thú nên SV rất lờ là với việc đọc tác phẩm. Vì vậy, SV thiếu cơ sở để tiếp nhận các giá trị tác phẩm, cũng như thiếu sự đam mê để tự học đạt hiệu quả cao. Điều này dẫn đến một thực tế là việc tự học của họ chủ yếu dừng lại ở việc ghi nhớ kiến thức đã có trong bài và

sao chép từ những kiến thức có sẵn trong các sách tham khảo hay trên mạng... Điều này không phù hợp với mục đích và ý nghĩa của hoạt động tự học.

Với vai trò của hoạt động tự học cũng như thực trạng khả năng tự học của SV khi học tác phẩm văn học, chúng tôi nhận thấy việc hỗ trợ SV tự học nội dung này là vô cùng cần thiết. Đây là một nhiệm vụ quan trọng nhằm khắc phục những yếu kém trong việc tự học Văn của SV, qua đó góp nâng cao chất lượng dạy và học trong thời kì giáo dục đặt ra nhiều yêu cầu đối với người học như hiện nay.

### **3. Vài nét về hệ thống bài tập trong dạy học tác phẩm văn học**

Nhìn nhận khái quát về thực trạng việc tự học đặt ra cho chúng ta vấn đề làm thế nào tạo điều kiện tốt nhất để SV tự học. Từ thực tiễn giảng dạy, chúng tôi nhận thấy bài tập là một phương tiện đắc lực hỗ trợ SV tự học. Nếu hệ thống bài tập được thiết kế khoa học, nó sẽ giúp cho SV tìm hiểu, mở rộng và vận dụng kiến thức được học tốt hơn, cũng như giúp cho họ hình thành và rèn luyện nhiều kĩ năng quan trọng, trong đó có kĩ năng tự học.

Phan Trọng Ngọ quan niệm: “Bài tập, hiểu đơn giản và thông dụng, là các hoạt động của học viên được thực hiện theo yêu cầu của giáo viên, hướng đến việc củng cố những tri thức, kĩ năng, phương pháp hành động đã học” [5, tr. 310]. Bài tập phải vừa giúp người học củng cố kiến thức được học, vừa hỗ trợ khám phá kiến thức và phát triển các kĩ năng. Bởi lẽ, trong hoạt động tự học, đích đến cuối cùng không chỉ ở ôn tập những gì đã học mà người học phải chủ động chiếm lĩnh, mở rộng, đào sâu và vận dụng tri thức. Để đáp ứng yêu cầu tự học bài tập nói chung và bài tập Ngữ văn nói riêng, người học cần phải thực hiện được những nhiệm vụ cơ bản đó.

Ở bậc Trung học phổ thông, các sách bài tập được thiết kế song song với các sách giáo khoa Ngữ văn nhằm hỗ trợ học sinh tìm hiểu tốt hơn bài học. Lên đến bậc đại học, cao đẳng, việc học tập các học phần liên quan đến Ngữ văn lại đòi hỏi những yêu cầu cao hơn, trong đó việc tự học phải được đặt lên hàng đầu. Phần Văn học, một nội dung quan trọng trong chương trình đào tạo giáo viên tiểu học, mầm non cũng đặt ra yêu cầu tương tự đối với SV. Vì vậy, việc thiết kế bài tập hướng dẫn SV tự học nội dung này là rất cần thiết.

Khi tìm hiểu về hệ thống bài tập được thiết kế trong các giáo trình về Văn học cho SV cao đẳng, chúng tôi nhận thấy phổ biến là các bài tập ở hai dạng cơ bản:

**Dạng 1. Bài tập là các câu hỏi**

Ví dụ:

- Hãy nêu những đặc điểm cơ bản của truyện cổ An-đéc-xen [4, tr. 193].

- Tại sao nói truyện đồng thoại của nhà văn Tô Hoài là một món quà giúp trẻ thơ giải trí lành mạnh? [6, tr. 147].

- Nhận xét về cách đặt tên truyện cổ tích mới của Phạm Hồ [6, tr. 169].

**Dạng 2. Bài tập là các đề bài luận**

Ví dụ:

- Phân tích nhân vật Trần Quốc Toản [1, tr. 164].

- Viết một bài văn theo đề bài sau: “Đặc sắc nội dung và nghệ thuật truyện đồng thoại của nhà văn Tô Hoài trước Cách mạng tháng Tám” [6, tr. 147].

Các bài tập thường được trình bày trong mục *Hướng dẫn tìm hiểu bài* ở cuối mỗi bài học với số lượng trung bình từ năm đến sáu bài tập. Nhìn chung, các dạng bài tập này có thể hỗ trợ SV trong việc tìm hiểu kiến thức mới và ôn tập kiến thức sau mỗi nội dung học. Thế nhưng, hệ thống bài tập đó vẫn còn những hạn chế nhất định: việc thiết kế bài tập rất đơn giản, chủ yếu là ở dạng các câu hỏi về một số nội dung trong bài học; những bài tập dạng này còn khá khuôn mẫu và chưa đủ cho yêu cầu tìm hiểu tác phẩm theo cả chiều rộng và chiều sâu, cũng như chưa tạo được hứng thú cho người học để tạo động lực cho việc tự học những kiến thức này.

**4. Đề xuất việc thiết kế các dạng bài tập cho SV tự học tác phẩm văn học**

Để có thể hỗ trợ tốt nhất cho nhu cầu tự học các dạng bài về tác phẩm văn học của SV, trước khi tiến hành thiết kế các bài tập, người thiết kế (người soạn giáo trình, tài liệu tham khảo và giáo viên) cần phải có những định hướng phù hợp cũng như tuân theo những yêu cầu cơ bản đối với bài tập. Trong phạm vi bài viết, chúng tôi xin đề xuất một số dạng bài tập có thể thiết kế để hỗ trợ cho việc tự học nội dung này. Các dạng bài tập này có thể được thiết kế cho tất cả các bài trong chương trình, bao gồm các bài văn học sử và các bài về tác giả, tác phẩm.

**Dạng 1. Bài tập tìm hiểu về tác giả, tác phẩm.**

Thiết kế tốt những bài tập này sẽ giúp SV có thể tự mình nghiên cứu và nắm vững kiến thức cơ bản của mỗi chương, mục, thông qua việc sử dụng “Phiếu học tập”. Các phiếu này có thể bao gồm những yêu cầu như câu hỏi, sơ đồ, biểu bảng rất phong phú, đồng thời, vẫn có thể đảm bảo yêu cầu về cách đặt vấn đề phù hợp với trình độ, khả năng tư duy của SV. Ví dụ, khi dạy về tác giả Tô Hoài, chúng ta có thể thiết kế bài tập bằng phiếu học tập sau:

**Bảng 1. Phiếu học tập tự học bài Truyện Tô Hoài**

PHIẾU HỌC TẬP	
Bài: TRUYỆN TÔ HOÀI	
(Đối tượng: SV Cao đẳng Sư phạm Mầm non năm thứ 2)	
Yêu cầu: Hãy hoàn thành sơ đồ sau:	
TÔ HOÀI	Cuộc đời
	Sự nghiệp văn chương
	Quê hương và gia đình Tô Hoài đã để lại dấu ấn như thế nào trong sáng tác của ông?
	Những phẩm chất nào ở Tô Hoài đã góp phần làm nên tài năng nghệ thuật của ông?
	Các giai đoạn chính trong sự nghiệp văn chương của nhà văn.
	Phong cách nghệ thuật của Tô Hoài
	Những tác phẩm tiêu biểu nhất ở từng giai đoạn sáng tác của Tô Hoài?

Hoặc khi tìm hiểu về tác phẩm *Không gia đình* (Héc-to Ma-lô), giảng viên có thể thiết kế phiếu học tập sau:

**Bảng 2. Phiếu học tập tự học bài Héc-to Ma-lô và Không gia đình**

PHIẾU HỌC TẬP	
Bài: HÉC-TO MA-LÔ VÀ KHÔNG GIA ĐÌNH	
(Đối tượng: SV Cao đẳng Sư phạm Tiểu học năm thứ 3)	
1. Hoàn thành sơ đồ sau đây:	
BẠN BÈ Điều gì khiến anh (chị) suy ngẫm trong tình bạn giữa Rê-mi và Matchia?	NGƯỜI THÂN Nhận xét về tình cảm giữa Rê-mi và má Bắc-bơ-ranh
KẺ XẤU Nhận xét về thái độ của Rê-mi đối với những kẻ xấu trong tác phẩm	NGƯỜI ỖN Ấn tượng của anh (chị) về nhân vật Cu Vi-la-li
RÊ-MI	
2. Cảm nhận của anh (chị) về nhân vật Rê-mi trong tác phẩm <i>Không gia đình</i>	

**Dạng 2. Bài tập vận dụng.**

Vận dụng là một hoạt động quan trọng nhằm kiểm tra và phát triển kiến thức, kỹ năng của người học. Vì vậy, việc thiết kế bài tập vận dụng là không thể thiếu đối với hoạt động tự học. Đối với các

dạng bài về tác phẩm văn học, theo chúng tôi, bài tập vận dụng là những bài tập so sánh, liên hệ và mở rộng kiến thức.

Bài tập liên hệ, mở rộng kiến thức có thể được thiết kế sau các nội dung bài đã học hoặc lồng ghép trong quá trình tìm hiểu bài. Việc liên hệ, mở rộng kiến thức có tác dụng hỗ trợ SV phát triển năng lực tự nhận thức, năng lực sáng tạo và tạo mối liên hệ giữa môn học với đời sống thực tiễn - vốn là điều mà môn Ngữ văn hiện nay đang hướng tới. Dạng bài tập này có thể được thiết kế dưới nhiều hình thức, tuy nhiên phải đảm bảo được yêu cầu sao cho khi người học thực hiện bài tập cũng đồng thời thực hiện việc ôn lại những kiến thức sẵn có, có liên quan; đồng thời, bổ sung thêm những điều mới mẻ cũng như có thể liên hệ với thực tế cuộc sống để làm giàu cho vốn hiểu biết, kinh nghiệm sống của mình và rèn luyện thêm năng lực tạo lập văn bản. Thực tế, SV đã được tìm hiểu những kiến thức nhất định về tác phẩm văn học trong chương trình phổ thông, hoặc được đọc qua sách, báo... Tuy nhiên, những kiến thức nền đó còn khá ít. Vì vậy, bài tập khi thiết kế cần có những yêu cầu đòi hỏi người học phải vận dụng những kiến thức sẵn có để góp phần phát hiện và giải quyết vấn đề. Mặt khác, việc đặt ra yêu cầu liên hệ tác phẩm với những vấn đề của thực tiễn (một cách không gượng ép) hoặc so sánh giữa tác phẩm này với tác phẩm khác, giữa tác giả này với tác giả khác, giữa các mảng sáng tác, giai đoạn, trào lưu... sẽ tạo điều kiện cho SV mở rộng tìm hiểu những kiến thức có liên quan.

Ví dụ: Câu hỏi “Câu chuyện về *Cô bé bán diêm* (trong tác phẩm cùng tên của Andersen) gợi cho anh (chị) liên tưởng đến điều gì trong cuộc sống đang diễn ra quanh mình? Hãy nói về điều đó”, đây là một bài tập có thể đặt ra yêu cầu liên hệ, mở rộng kiến thức cho người học (về sáng tác của Andersen, về giá trị của tác phẩm, về những số phận đau khổ ngoài cuộc đời thực...).

Hoặc, sau khi học bài *Khái quát Văn học thiếu nhi Việt Nam*, SV có thể thực hiện dự án “Tìm hiểu về những sáng tác văn thơ cho thiếu nhi ở vùng miền anh (chị) sống”...

Những bài tập nói trên sẽ tạo được sự liên hệ tích cực giữa bài học và thực tiễn cuộc sống. Do đó, nó cũng tạo được sự hứng thú của người học và yêu cầu họ phải huy động tất cả năng lực của mình

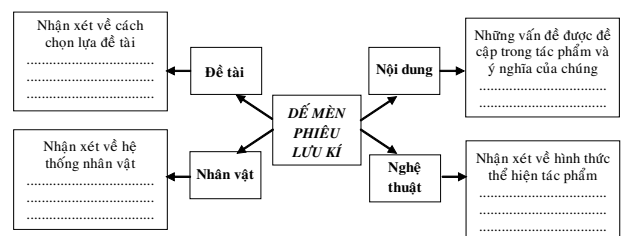
để thực hiện nhiệm vụ đó. Mặt khác, việc thực hiện bài tập cũng tạo điều kiện để người học rèn luyện thêm kĩ năng viết của mình. Đây là dạng bài tập hiệu quả và phù hợp để phát triển năng lực của SV.

**Dạng 3. Bài tập ôn tập.**

Ôn tập kiến thức sau mỗi bài, mỗi chương... là hoạt động rất cần thiết cho SV nhằm củng cố, hệ thống lại những điều đã học cũng như mở rộng hiểu biết và phát triển các năng lực, do đó, đối với người tự học, bài tập ôn tập cũng vô cùng cần thiết. Kiến thức trong các bài học về các giai đoạn sáng tác, về phong cách các nhà văn, nội dung, nghệ thuật của tác phẩm... có điểm tương đồng nhất định, đôi khi dẫn đến sự nhầm lẫn cho SV trong quá trình tìm hiểu và ghi nhớ kiến thức. Vì vậy, những bài tập ôn tập vừa phải có tác dụng khắc sâu kiến thức vừa giúp SV nhận ra nét riêng ở mỗi tác giả, tác phẩm. Điều đó sẽ tạo ấn tượng sâu sắc cho SV và tạo thêm cơ hội để họ tìm hiểu lại, bổ sung thêm kiến thức, phát triển năng lực khái quát, tự nhận thức...

Về hình thức, bài tập ôn tập cũng có thể được thiết kế ở nhiều hình thức. Phổ biến hơn cả vẫn là các câu hỏi mở, bài tập ở dạng phiếu học tập, sơ đồ, biểu bảng khái quát kiến thức, đề bài viết có nội dung liên quan đến bài học, kết hợp những yêu cầu liên hệ, mở rộng kiến thức...

Ví dụ 1: Việc hoàn thiện sơ đồ hệ thống kiến thức về truyện *Đế Mèn phiêu lưu kí* sau đây sẽ giúp người học củng cố tốt hơn những kiến thức về tác phẩm sau khi học.



**Sơ đồ 1. Hệ thống kiến thức về truyện *Đế Mèn phiêu lưu kí***

Ví dụ 2: “Lập bảng so sánh giữa “Văn học thiếu nhi Việt Nam” và “Văn học thiếu nhi thế giới” về lịch sử hình thành phát triển, về nội dung, đặc điểm sáng tác...” sau khi kết thúc học phần sẽ giúp người học có những nhìn nhận khái quát nhất về văn học thiếu nhi trong và ngoài nước, cũng như có những nhận định riêng về sự phát triển và vị trí của văn học thiếu nhi ở nước ta trong dòng phát triển

chung của văn học thiếu nhi thế giới. Việc thiết kế những bài tập ôn tập đa dạng về hình thức và cô đọng về nội dung như vậy có thể hỗ trợ rất tốt cho việc ôn tập của SV.

Việc phân chia bài tập thành ba dạng như đã đề cập trên chỉ mang tính chất tương đối. Nhìn chung, đó đều là các dạng bài tập có thể được sử dụng cho việc tự học của SV khi học các dạng bài về tác phẩm văn học và có thể được lồng ghép trong quá trình thiết kế. Chẳng hạn, bài tập vận dụng có thể được thiết kế kết hợp với bài tập tìm hiểu tác giả, tác phẩm; trong bài tập ôn tập có thể chứa nội dung của bài tập vận dụng. Vấn đề cần quan tâm là việc thiết kế bài tập cần phải phù hợp với mục tiêu bài học, yêu cầu về tính vừa sức, tính hệ thống, về cách diễn đạt cũng như phải có những hướng dẫn cụ thể... để đảm bảo tính khoa học, thẩm mỹ và sư phạm.

### 5. Kết luận

Bài tập và việc hoàn thành tốt bài tập là một

khâu rất quan trọng trong hoạt động dạy học. Đối với việc tự học, bài tập càng có vai trò lớn trong việc giúp người học khám phá, củng cố, bổ sung kiến thức và phát triển các kỹ năng. Vì vậy, việc thiết kế các bài tập dùng trong dạy học cần phải được quan tâm đúng mức. Nếu giảng viên thiết kế bài tập có những định hướng rõ ràng cho hệ thống bài tập được thiết kế (thiết kế nhằm mục đích gì, thiết kế cho đối tượng nào, nội dung và hình thức thể hiện yêu cầu bài tập...) thì việc thiết kế bài tập sẽ đạt được hiệu quả như mong muốn. Với nhận thức đó, trong khả năng có được, chúng tôi đề xuất một số định hướng cho việc thiết kế bài tập hỗ trợ SV cao đẳng tự học tốt các dạng bài về tác phẩm văn học. Những điều đã trình bày nói trên mới chỉ là suy nghĩ bước đầu, chắc chắn cần bàn luận thêm. Vì vậy, chúng tôi rất mong muốn nhận được sự trao đổi và chia sẻ cùng các đồng nghiệp để có thể tiếp tục hoàn thiện vấn đề nói trên, nhằm phát huy năng lực tự học của SV./.

### Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2007), *Văn học*, Tài liệu đào tạo giảng viên theo dự án phát triển giảng viên Tiểu học, NXB Đại học Sư phạm và NXB Giáo dục.
- [2]. Vũ Quốc Chung, Lê Hải Yến (2003), *Để tự học đạt được hiệu quả*, NXB Đại học Sư phạm.
- [3]. Phan Trọng Luận (2011), *Văn học nhà trường - nhận diện, tiếp cận, đổi mới*, NXB Đại học Sư phạm.
- [4]. Lã Thị Bắc Lý (2013), *Giáo trình Văn học trẻ em*, NXB Đại học Sư phạm.
- [5]. Phan Trọng Ngọ (2005), *Dạy học và phương pháp dạy học trong nhà trường*, NXB Đại học Sư phạm.
- [6]. Trần Đức Ngôn, Dương Thu Hương (2001), *Giáo trình Văn học thiếu nhi Việt Nam*, NXB Giáo dục.
- [7]. Văn phòng Trung ương Đảng (2016), *Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2011 - 2015 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 - 2020* (Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII).

## DESIGNING EXERCISES SUPPORTING STUDENTS' LITERATURE SELF-STUDY

### Summary

Self-study is very important to students. However, in reality, many students have difficulties in their self-studies, especially in studying genres of literary works. This is a great concern for many Literature teachers. In this article, we would discuss the way to design some assignments related, namely 3 ones of authors and works, practices and revisions, as such to improve students' literature self-study.

Keywords: Assignment, self-study, literary works.

Ngày nhận bài: 17/2/2017; Ngày nhận lại: 15/3/2017; Ngày duyệt đăng: 28/3/2017.